

Số: 28 /2021 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ năm 2020

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh riêng công ty mẹ năm 2020 so với năm 2019 chi tiết như sau:

### I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	5,504,587,304,637	5,500,428,244,771	4,159,059,866	0.08
11	Giá vốn hàng bán	3,707,494,386,607	3,650,030,430,805	57,463,955,802	1.57
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	1,797,092,918,030	1,850,397,813,966	(53,304,895,936)	(2.88)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	51,410,180,230	35,926,845,805	15,483,334,425	43.10
22	Chi phí tài chính	65,165,231,865	50,569,254,122	14,595,977,743	28.86
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	49,277,377,860	42,545,931,589	6,731,446,271	15.82
25	Chi phí bán hàng	119,994,347,394	138,334,516,034	(18,340,168,640)	(13.26)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	57,040,197,364	54,384,397,704	2,655,799,660	4.88
30	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1,606,303,321,637	1,643,036,491,911	(36,733,170,274)	(2.24)
31	Thu nhập khác	1,549,887,758	1,404,354,016	145,533,742	10.36
32	Chi phí khác	12,390,337,855	2,690,326,457	9,700,011,398	360.55
40	Lợi nhuận khác	(10,840,450,097)	(1,285,972,441)	(9,554,477,656)	742.98
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,595,462,871,540	1,641,750,519,470	(46,287,647,930)	(2.82)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	242,123,826,716	242,548,054,943	(424,228,227)	(0.17)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,353,339,044,824	1,399,202,464,527	(45,863,419,703)	(3.28)



## II. Nguyên nhân biến động

Với nền tảng bền vững và tinh thần "thích ứng nhanh, chuyển đổi kịp thời", năm 2020, trong bối cảnh ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19, Vicostone đã vượt qua thách thức, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nhẹ về doanh thu và lợi nhuận trước thuế hợp nhất, cơ bản hoàn thành kế hoạch theo kịch bản thận trọng.

Đối với kết quả kinh doanh trên báo cáo riêng thì lợi nhuận trước thuế giảm nhẹ so với năm trước (2.8%), cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty tăng 4,159,059,866 đồng (0.08%), chủ yếu tăng vào quý cuối năm
2. Giá vốn bán hàng tăng 57,463,955,802 đồng (1.57%), Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 53,304,895,936 đồng (2.88%)
4. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 15,483,334,425 đồng (43.10%) chủ yếu do:
  - Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 5,426,196,921 đồng (46.95%)
  - Lãi chênh lệch tỷ giá tăng: 9,580,716,006 đồng (39.64%)
5. Chi phí tài chính tăng 14,595,977,743 đồng (28.86%) do:
  - Chi phí lãi vay tăng 6,731,446,271 đồng (15.82%)
  - Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 7,864,531,472 đồng (98.02%)
6. Chi phí bán hàng giảm 18,340,168,640 đồng (13.26%) chủ yếu do chi phí dịch vụ mua ngoài giảm.
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2,655,799,660 đồng (4.88%) chủ yếu do chi phí dịch vụ mua ngoài tăng.

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 46,287,647,930 đồng (2.82%), lợi nhuận sau thuế giảm 45,863,419,703 đồng (3.28%) so với năm trước do các nguyên nhân chính: lợi nhuận gộp giảm, chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng.

Xin chân thành cảm ơn./

**Nơi nhận:** *shy*

- Như trên
- Lưu Ban QHCD,
- Lưu VT, TCKT



*shy*  
TỔNG GIÁM ĐỐC

*Phạm Anh Tuấn*